|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN,**

**PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẤY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM**

**BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA THỦ ĐÔ**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô. Kết quả như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**

**1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ KHCN của Thủ đô**

Trong thời gian gần đây, Đảng, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, trong đó đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, cụ thể như sau:

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 xác định KH,CN&ĐMST cùng với phát triển toàn diện nguồn nhân lực là một trong các đột phá chiến lược để phát triển đất nước. Về quan điểm phát triển: “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số…”. Về đột phá chiến lược: “Tiếp tục phát triển toàn diện nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự cường và phát huy giá trị văn hóa, con người Việt Nam”. Về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội: “*Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế để phát triển nền khoa học Việt Nam; phát triển mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm; thúc đẩy phát triển mô hình kinh doanh mới, kinh tế số, xã hội số. Có cơ chế, chính sách kinh tế, tài chính khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ. Cho phép thực hiện cơ chế thử nghiệm chính sách mới, thúc đẩy triển khai và ứng dụng công nghệ mới, đổi mới sáng tạo, mô hình kinh doanh mới*”.

Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045 đã xác định: “Có chính sách đủ mạnh để hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, các viện nghiên cứu, trường đại học, các doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất kinh doanh”.

Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã xác định sáu nhiệm vụ trọng tâm, trong đó có nhiệm vụ: “Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ, chuẩn mực quốc tế, tạo sự đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trong tổ chức thực hiện. Chú trọng các chính sách tài chính, đầu tư, đấu thầu, quản lý và sử dụng tài sản công, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, phát triển công nghệ số, công nghệ cao, bảo hộ sở hữu trí tuệ; chính sách xã hội hoá. Đồng thời, nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, chính sách vượt trội, cơ chế thử nghiệm chính sách mới, rủi ro nhằm thúc đẩy phát triển, ứng dụng, chuyển giao các lĩnh vực khoa học, công nghệ có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mới và chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong nghiên cứu, phát triển sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị cao, thân thiện với môi trường, tham gia có hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu”.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia với nhiều nhiệm vụ, giải pháp có tính cách mạng để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó một số nhiệm vụ, giải pháp cần được kịp thời thực hiện như sau:

 *- “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế… để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực…. Chấp nhận rủi ro và độ trễ trong nghiên cứu khoa học”.*

*- “Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Ngân sách chi cho nghiên cứu khoa học, phát triển khoa học, công nghệ ưu tiên thực hiện theo cơ chế Quỹ, thông qua các Quỹ phát triển khoa học và công nghệ*

*- “Cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ”.*

Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 đã đề ra định hướng chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo bao gồm:

*“a) Hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động, phát triển bền vững và bao trùm; ưu tiên giải pháp khoa học và công nghệ góp phần bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu; bảo đảm công bằng trong tiếp cận công nghệ;*

*b) Gắn kết hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo với nhu cầu của thị trường; xác định doanh nghiệp là trung tâm của hệ thống đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực tiếp nhận, làm chủ và thương mại hóa công nghệ trong nước; thúc đẩy ứng dụng kết quả nghiên cứu, khuyến khích tăng tỷ trọng đầu tư của khu vực tư nhân, đặc biệt từ doanh nghiệp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo;*

*c) Nhà nước kiến tạo phát triển, xây dựng thể chế, thúc đẩy đầu tư, phát triển đồng bộ, hiện đại hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thúc đẩy hệ thống đổi mới sáng tạo mở, minh bạch, hiệu quả;*

*d) Tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực công nghệ có tiềm năng tạo đột phá, công nghệ chiến lược trên cơ sở bám sát xu thế công nghệ toàn cầu, năng lực nội tại và lợi thế cạnh tranh của quốc gia; phát triển đội ngũ nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chất lượng cao; thu hút, trọng dụng nhân tài trong nước, nước ngoài;*

*đ) Khuyến khích hoạt động mạo hiểm trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo thông qua cơ chế thử nghiệm có kiểm soát, chính sách chia sẻ rủi ro, đầu tư mạo hiểm và các cơ chế tài chính đặc thù khác;*

*e) Khơi dậy và kết nối mọi nguồn lực trong xã hội cho đổi mới sáng tạo; bảo đảm các nguồn lực được sử dụng để phát huy tối đa năng lực sáng tạo, khả năng kiến tạo giá trị, phát triển nội lực và phối hợp hiệu quả; mở rộng hợp tác quốc tế và chủ động tham gia chuỗi giá trị công nghệ toàn cầu.”*

Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 quy định vị trí, vai trò của Thủ đô; chính sách, trách nhiệm xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô. Trong đó, bao gồm chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đặc biệt khoản 1 Điều 23 Luật Thủ đô quy định UBND Thành phố ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô.

Bên cạnh đó, nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Luật Ngân sách nhà nước, Luật Chuyển giao công nghệ, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công,…) đang được xem xét sửa đổi, bổ sung.

Xuất phát từ yêu cầu của tình hình, bối cảnh mới, nhiệm vụ triển khai thực hiện Luật Thủ đô số 39/2024/QH15 đã giao “Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô, quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô”, cần thiết xem xét, điều chỉnh, bổ sung quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô phù hợp với các quy định, cơ chế chính sách mới, cải cách thủ tục hành chính, hướng tới tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

**2. Mục đích, yêu cầu đánh giá**

Việc đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, phân quyền, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đônhằm đảm bảo các quy định của Quy chế phù hợp với quan điểm, chủ trương, định hướng, của Đảng, quy định pháp luật nói chung về cải cách hành chính, bình đẳng giới, chính sách dân tộc, với chủ trương, định hướng riêng đối với lĩnh vực tại Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: “*tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ”*; phù hợp các quy định mới tại Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15.

 Việc đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, phân quyền, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đôđược xem xét đối với đối tượng chịu tác động và xem xét sự cần thiết, tính hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính (TTHC) quy định tại dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ KHCN của Thủ đô.

Yêu cầu:

- Rà soát đầy đủ các nội dung quy định liên quan đến thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc, đảm bảo phù hợp với chủ trương, định hướng, pháp luật chung của Trung ương và Thành phố.

- Rà soát thủ tục hành chính theo hướng không phát sinh thủ tục mới không cần thiết, cải cách giảm thiểu, rút ngắn thủ tục hành chính hiện có.

**II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

**1. Đánh giá thủ tục hành chính**

a) Số lượng TTHC trong dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ KHCN của Thủ đô

Dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ KHCN của Thủ đô có tác động đến 06 TTHC lĩnh vực khoa học và công nghệ (gồm 07 TTHC cấp tỉnh, 04 TTHC cấp xã):

***TTHC thực hiện tại cấp Thành phố:***

- Thủ tục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố sử dụng ngân sách cấp Thành phố;

- Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng sử dụng ngân sách cấp Thành phố;

- Thủ tục giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng sử dụng ngân sách cấp Thành phố;

- Thủ tục đánh giá cuối kỳ nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng sử dụng ngân sách cấp Thành phố;

- Thủ tục đăng ký tham gia xét chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố tài trợ sử dụng ngân sách cấp Thành phố;

- Thủ tục đánh giá cuối kỳ nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố tài trợ sử dụng ngân sách cấp Thành phố;

- Thủ tục công nhận nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách Thành phố.

***TTHC thực hiện tại cấp xã:***

- Thủ tục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường sử dụng ngân sách cấp xã;

- Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng sử dụng ngân sách cấp xã;

- Thủ tục giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng sử dụng ngân sách cấp xã;

- Thủ tục đánh giá cuối kỳ nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng sử dụng ngân sách cấp xã.

b) Đánh giá sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp và chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trong dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô.

Các nội dung liên quan đến nhiệm vụ khoa học và công nghệ cơ sở được thực hiện giữa các tổ chức, cá nhân trong nội bộ tổ chức khoa học và công nghệ công lập Thành phố, phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của tổ chức và các cá nhân trong tổ chức, ít phát sinh quan hệ trao đổi với tổ chức, cá nhân bên ngoài nên chưa đủ điều kiện coi là thủ tục hành chính.

(*Kèm theo Biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính, Biểu mẫu tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Tư pháp*)

**2. Việc phân quyền, phân cấp**

2.1. Dự thảo Quyết định phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số thẩm quyền của UBND Thành phố như sau:

Hiện nay, UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đang ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nội dung quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố (Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 và Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của Chủ tịch UBND Thành phố).

Tại dự thảo Quyết định ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô:

*Dự kiến phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ một số nội dung thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố:*

- Tổ chức tiếp nhận đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố của các tổ chức thuộc Thành phố;

- Tổ chức xem xét, tổng hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng;

- Thông báo công khai danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng để tuyển chọn tổ chức, cá nhân có đủ năng lực triển khai thực hiện;

- Thông báo giao trực tiếp đến tổ chức, cá nhân được chỉ định thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng;

- Thông báo đến các tổ chức, cá nhân về việc xét tài trợ nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng; tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tài trợ nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Mở, kiểm tra, xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng, tài trợ; xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị xét tài trợ;

- Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn, đề nghị xét tài trợ đối với các hồ sơ không hợp lệ;

- Tổ thẩm định tài chính có Tổ trưởng là đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ;

- Thông báo kết quả tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng; thông báo kết quả xét tài trợ nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Tiếp nhận thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ hoàn thiện theo kết luận của Hội đồng tuyển chọn, báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến kết luận của Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp/Hội đồng xét tài trợ của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển;

- Tiếp nhận hồ sơ nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ hoàn thiện theo kết luận của Tổ thẩm định tài chính và báo cáo tiếp thu, giải trình kết luận của Tổ thẩm định tài chính của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển/đủ điều kiện tài trợ;

- Lưu giữ, quản lý hồ sơ và công khai thông tin về kết quả tuyển chọn, xét tài trợ nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố;

- Lưu giữ, quản lý hồ sơ kết quả giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng;

- Hủy kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp, xét tài trợ tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ;

- Thông báo về việc hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy quyết định phê duyệt tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ;

- Phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố ;

- Kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Thành phố;

- Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn đánh giá giữa kỳ đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ;

- Xem xét điều chỉnh hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ (trừ trường hợp điều chỉnh kinh phí thực hiện thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố).

- Thành lập tổ chuyên gia hoặc thuê chuyên gia tư vấn, tổ chức tư vấn để đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ;

- Quyết định chấm dứt thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ;

- Thanh lý hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ Thành phố đặt hàng/tài trợ;

*Dự kiến phân cấp cho UBND cấp xã một số nội dung quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách cấp xã (nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường):*

- Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường;

- Thông báo công khai danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng để tuyển chọn tổ chức, cá nhân có đủ năng lực triển khai thực hiện;

- Thông báo giao trực tiếp đến tổ chức, cá nhân được chỉ định thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Mở, kiểm tra, xác nhận tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân tham gia tuyển chọn đối với các hồ sơ không hợp lệ;

- Thông báo kết quả tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Tiếp nhận thuyết minh nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng hoàn thiện theo kết luận của Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp và thẩm định tài chính; báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến kết luận của Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp và thẩm định tài chính của tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ trúng tuyển;

- Lưu giữ, quản lý hồ sơ và công khai thông tin về kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ và thẩm định tài chính;

- Lưu giữ, quản lý hồ sơ kết quả giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Hủy kết quả tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Thông báo về việc hủy kết quả tuyển chọn hoặc hủy quyết định phê duyệt tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Thành lập các Hội đồng tư vấn, tổ chuyên gia hoặc thuê chuyên gia tư vấn, tổ chức tư vấn hỗ trợ đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Xem xét điều chỉnh hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Quyết định chấm dứt thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Thanh lý hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Ban hành các hồ sơ, biểu mẫu, tiêu chí đánh giá phù hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng;

- Quyết định điều chỉnh thời gian thực hiện các bước trong quy trình quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ xã, phường đặt hàng phù hợp với mức độ cấp thiết của việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

*Việc phân cấp, phân quyền cho tổ chức khoa học và công nghệ công lập quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cơ sở*

Nội dung này thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15:

“*c) Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở do tổ chức khoa học và công nghệ công lập chủ động xây dựng, thực hiện từ nguồn kinh phí được giao theo quy định tại**điểm d khoản 1 Điều 62 của Luật này hoặc nguồn kinh phí tự chủ khác.*”

Các nội dung phân cấp, phân quyền trong dự thảo Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô phù hợp với quy định pháp luật về ngân sách, về khoa học, công nghệ và góp phần tăng tính chủ động cho đơn vị quản lý trực tiếp.

**3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô nhằm triển khai thi hành Luật Thủ đô số 39/2024/QH15, thể chế hóa Nghị quyết số 57-NQ/TW và phù hợp các quy định mới nhất của Luật Khoa học, công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15.

Nội dung dự thảo Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô đã được xây dựng trên cơ sở chủ trương, chính sách, pháp luật mới nhất về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phù hợp với cơ sở thực tiễn và khả năng ngân sách của thành phố Hà Nội.

Trình tự, thủ tục thực hiện các thủ tục hành chính trong dự thảo Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô đã bao gồm nội dung quy định về việc nộp hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, chấp thuận tài liệu số hóa, cho phép thực hiện phương thực họp trực tuyến trong điều kiện phù hợp. Các quy định này phù hợp với yêu cầu từng bước chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước.

**4. Việc bảo đảm bình đẳng giới**

Các quy định tại dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô không chứa các nội dung tiềm ẩn gây bất bình đẳng giới.

**5. Việc thực hiện chính sách dân tộc**

Các quy định tại dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô không chứa các nội dung tiềm ẩn gây bất bình đẳng giữa các dân tộc.

Trên đây là Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định của UBND Thành phố ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô./.